Một số vấn đề về xây dựng công nghiệp quốc phòng đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa Quân đội

***Xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng là chủ chương chiến lược, nhất quán của Đảng, Nhà nước ta, nhằm tăng cường sức mạnh Quân đội, tiềm lực quốc phòng, bảo vệ vững chắc Tổ quốc. Tuy nhiên, quá trình tổ chức thực hiện còn tồn tại một số hạn chế, bất cập đặt ra phải tiếp tục nghiên cứu chuyên sâu, đề xuất những giải pháp khoa học, đồng bộ để xây dựng nền công nghiệp quốc phòng “hiện đại, lưỡng dụng, gắn kết chặt chẽ và trở thành mũi nhọn của công nghiệp quốc gia”.***

Trong những năm qua, thực hiện các nghị quyết, chủ trương của Đảng và Nhà nước, đặc biệt là Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 16/7/2011 của Bộ Chính trị “*Về xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng đến năm 2020 và những năm tiếp theo*”, với chức năng là lực lượng nòng cốt, Quân đội đã triển khai đồng bộ nhiều chủ trương, giải pháp tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phát triển công nghiệp quốc phòng; tập trung củng cố, kiện toàn tổ chức lực lượng, nâng cao năng lực quốc phòng để nghiên cứu, sản xuất, sửa chữa, cải tiến, hiện đại hóa vũ khí, trang bị với tính năng chiến thuật, kỹ thuật và chất lượng cao. Tiềm lực khoa học, công nghệ quân sự từng bước được nâng lên; hợp tác quốc tế về công nghiệp quốc phòng được chú trọng; đặc biệt, đã nghiên cứu chế tạo thành công một số loại vũ khí thế hệ mới, hiện đại, như: súng và đạn chống tăng chống giáp phản ứng nổ; đạn xuyên giáp các loại; đạn cối mẫu mới có độ chính xác, uy lực cao hơn; khí tài ngắm bắn, quan sát ban đêm; vật liệu ngụy trang chống được trinh sát quang học, ra đa cảnh giới, ảnh nhiệt; máy thông tin liên lạc thế hệ mới; phương tiện tác chiến điện tử, v.v. Các nhà máy công nghiệp quốc phòng đã có đóng góp đáng kể vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đảm bảo việc làm, ổn định thu nhập cho người lao động.

Bên cạnh kết quả đạt được, nhận thức về xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng của một số cấp ủy, tổ chức đảng, bộ, ngành, địa phương chưa đầy đủ, sâu sắc, còn biểu hiện khép kín, coi nhiệm vụ này là của Bộ Quốc phòng. Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù để thu hút nguồn nhân lực công nghệ, tài chính cho phát triển công nghiệp quốc phòng còn chậm. Chất lượng một số sản phẩm thiếu ổn định, độ tin cậy chưa cao. Kết hợp sản xuất công nghiệp quốc phòng với kinh tế tuy được quan tâm, nhưng hiệu quả còn thấp; việc thực hiện lưỡng dụng trong các dự án đầu tư và duy trì đội ngũ cán bộ, công nhân viên quốc phòng, dây chuyền công nghệ sản xuất vũ khí, trang bị kỹ thuật đặc thù còn gặp nhiều khó khăn. Công tác xây dựng, quy hoạch, kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ của quốc gia và huy động công nghiệp dân sinh phục vụ cho công nghiệp quốc phòng chưa được coi trọng đúng mức, v.v.

Những năm tới, dưới tác động của toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế cùng sự phát triển mạnh mẽ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã, đang tạo sự phát triển đột phá của khoa học quân sự, dẫn tới sự ra đời của nhiều loại vũ khí, trang bị hiện đại, từ đó làm thay đổi phương thức tiến hành chiến tranh. Điều đó đòi hỏi ngành công nghiệp quốc phòng phải vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, đủ sức đảm bảo vũ khí, trang bị kỹ thuật cho lực lượng vũ trang sẵn sàng đánh thắng chiến tranh xâm lược, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Để tiếp tục “xây dựng, phát triển công nghiệp quốc phòng,... hiện đại, lưỡng dụng, vừa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, vừa góp phần quan trọng phát triển kinh tế - xã hội”1; đặc biệt là đẩy nhanh tiến trình hiện đại hóa Quân đội, theo chúng tôi cần tập trung thực hiện tốt một số nội dung, giải pháp sau:

***Một là****,* đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, giáo dục, làm chuyển biến mạnh mẽ, sâu sắc, toàn diện nhận thức, thái độ, động cơ, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, các bộ, ngành, địa phương và cả hệ thống chính trị, nhất là lãnh đạo chủ chốt các cấp về vị trí, vai trò, tầm quan trọng và sự cần thiết phải tập trung xây dựng, phát triển công nghiệp quốc phòng. Chỉ có thống nhất và nâng cao nhận thức, chúng ta mới tạo ra động lực mạnh mẽ và phát huy sức mạnh tổng hợp trong phát triển công nghiêp quốc phòng. Để làm được điều đó, trên cơ sở nắm chắc quan điểm, đường lối quân sự, quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc và chủ trương, mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng, phát triển công nghiệp quốc phòng đến năm 2030 và những năm tiếp theo của Đảng, các ban, bộ, ngành Trung ương, địa phương và toàn quân, trực tiếp là các cơ quan, đơn vị thuộc Tổng cục Công nghiệp quốc phòng cần xây dựng quyết tâm, tập trung, thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp triển khai thực hiện. Đồng thời, coi trọng quán triệt, thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về công nghiệp quốc phòng; tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt trong tuyên truyền, giáo dục, quán triệt nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và toàn dân về nhiệm vụ xây dựng, phát triển công nghiệp quốc phòng trong tình hình mới. Khắc phục tư tưởng xem nhẹ phát triển công nghiệp quốc phòng, coi đây là nhiệm vụ riêng của Bộ Quốc phòng.

***Hai là****,* sớm nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện và ban hành Luật Công nghiệp quốc phòng và các văn bản dưới luật, đảm bảo đồng bộ, tăng cường vai trò quản lý nhà nước đối với công nghiệp quốc phòng. Xây dựng, luật hóa và phát huy hiệu quả các cơ chế, chính sách đặc thù trong phát triển công nghiệp quốc phòng, gồm: cơ chế, chính sách đặc thù về nghiên cứu, ứng dụng thành tựu về khoa học công nghệ; cơ chế, chính sách đặc thù về khai thác các dự án đầu tư, phát triển sản phẩm trọng điểm; cơ chế chính sách đặc thù về huy động nguồn lực tài chính và các thành phần kinh tế, doanh nghiệp lớn tham gia đầu tư phát triển công nghiệp quốc phòng; cơ chế chính sách đặc thù về thu hút, đào tạo, giữ gìn nguồn nhân lực chất lượng cao, khuyến khích nhân tài phục vụ cho xây dựng phát triển công nghiệp quốc phòng và cơ chế chính sách đặc thù về quản lý hoạt động của các doanh nghiệp quốc phòng nòng cốt.

***Ba là****,* nghiên cứu thành lập cơ quan quản lý nhà nước về công nghiệp quốc phòng có mô hình phù hợp, cơ cấu liên ngành để tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước của Chính phủ; gắn trách nhiệm trực tiếp của các bộ, ngành trong quản lý nhà nước. Trước mắt, Chính phủ thống nhất và giao Bộ Quốc phòng là cơ quan chủ trì phối hợp với các bộ, ngành, địa phương giúp Chính phủ quản lý nhà nước về công nghiệp quốc phòng. Tổ chức lại các cơ sở công nghiệp quốc phòng nòng cốt theo Đề án cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp Quân đội, phù hợp với tổ chức lực lượng Quân đội, bảo đảm tập trung, vừa thực hiện nhiệm vụ sản xuất, vừa sửa chữa vũ khí, trang bị kỹ thuật theo chuyên ngành sản phẩm và thế bố trí chiến lược cho cả 3 miền và vùng biển đảo, tiến tới thành lập Tổ hợp công nghiệp quốc phòng. Tiếp tục chuyển hoạt động của một số viện nghiên cứu sang mô hình doanh nghiệp khoa học công nghệ, gắn kết chặt chẽ giữa nghiên cứu thiết kế với sản xuất.

***Bốn là****,* ưu tiên đầu tư ngân sách và triển khai các chương trình đào tạo nguồn nhân lực công nghiệp quốc phòng có chất lượng cao. Ưu tiên ngân sách cho đầu tư phát triển công nghiệp quốc phòng từ nguồn ngân sách Nhà nước, quỹ dự trữ ngoại hối là chính, nhất là đối với các dự án, sản phẩm mũi nhọn; bảo đảm đủ ngân sách theo các chương trình, kế hoạch; huy động hiệu quả nguồn vốn của các doanh nghiệp và từ nguồn vốn chuyển đổi mục đích sử dụng đất quốc phòng. Đối với các dự án đầu tư phát triển vũ khí, trang bị kỹ thuật mới, trọng điểm, phải bảo đảm đủ ngân sách để triển khai đồng bộ, thống nhất giữa đầu tư dây chuyền công nghệ, phòng thí nghiệm, đào tạo nhân lực.

Kết hợp chặt chẽ các hình thức đào tạo, tăng cường đào tạo ngoài nước đối với các ngành công nghệ cao; gắn đào tạo với chuyển giao công nghệ trong các dự án đầu tư; phải đào tạo, bồi dưỡng được đội ngũ cán bộ quản lý giỏi, cán bộ kỹ thuật những ngành đặc thù quốc phòng, nhất là những chuyên gia đầu ngành, kỹ sư trưởng, tổng công trình sư trong lĩnh vực nghiên cứu, thiết kế, chế tạo vũ khí, trang bị.

***Năm là****,* tiếp tục triển khai và nâng cao chất lượng, hiệu quả các chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, thiết kế, chế tạo, sửa chữa, cải tiến hiện đại hóa vũ khí, trang bị kỹ thuật. Xây dựng và sử dụng hiệu quả quỹ phát triển khoa học công nghệ của Bộ Quốc phòng và các doanh nghiệp phục vụ nghiên cứu, thiết kế, chế tạo và phát triển vũ khí, trang bị mới. Huy động nguồn lực quốc gia (nhân lực, khoa học công nghệ, ngân sách,...) cho nghiên cứu, phát triển vũ khí, trang bị kỹ thuật hiện đại. Tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng các công nghệ nền tảng của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư vào nghiên cứu, thiết kế, chế tạo, sản xuất vũ khí, trang bị kỹ thuật, quản lý, sản xuất và phát triển sản phẩm kinh tế.

***Sáu là****,* đổi mới công nghệ sản xuất, sửa chữa, cải tiến, hiện đại hóa vũ khí, trang bị kỹ thuật, tạo sự tăng trưởng cả về số lượng và chủng loại mới, có tính năng chiến - kỹ thuật cao, phù hợp với chiến lược trang bị của Quân đội. Kiên quyết không nhập khẩu những sản phẩm mà công nghiệp quốc phòng có khả năng nghiên cứu, sản xuất đạt yêu cầu chất lượng. Kết hợp nhiệm vụ xây dựng, phát triển công nghiệp quốc phòng trong chiến lược xây dựng, phát triển công nghiệp quốc gia; xây dựng, thực hiện tốt cơ chế phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương, bảo đảm chặt chẽ, tránh trùng lặp; ưu tiên phát triển các lĩnh vực công nghiệp quốc phòng có thế mạnh phục vụ kinh tế quốc dân; có chính sách đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp then chốt quốc gia, như: hóa chất, luyện kim, cơ khí chế tạo máy, điện tử, tin học, viễn thông,... tham gia vào chuỗi sản xuất công nghiệp quốc phòng. Tăng cường hợp tác liên doanh, liên kết với các cơ sở dân sinh để huy động tiềm lực khoa học, công nghệ tham gia nghiên cứu, sản xuất công nghiệp quốc phòng cũng như đầu tư hỗ trợ các cơ sở dân sinh nhằm mục đích phục vụ quốc phòng.

***Bảy là****,* đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tổ chức thực hiện có hiệu quả các hình thức hợp tác, chuyển giao công nghệ, ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ để sản xuất vũ khí, trang bị kỹ thuật. Xác định các đối tác chiến lược hợp tác về khoa học, công nghệ để phát triển các loại vũ khí chiến lược, vũ khí công nghệ cao. Nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế của doanh nghiệp công nghiệp quốc phòng, đẩy mạnh xuất khẩu để tạo nguồn tái đầu tư cho công nghiệp quốc phòng. Quản lý chặt chẽ các dự án đầu tư; các chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu phát triển vũ khí, trang bị kỹ thuật phải được tính toán kỹ, có lộ trình phù hợp, bảo đảm trọng tâm, trọng điểm, có hiệu quả, tránh dàn trải, lãng phí. Đồng thời, tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, chấn chỉnh, ngăn ngừa các sai phạm, thất thoát, lãng phí; làm tốt công tác sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân có thành tích, phát minh, sáng kiến trong xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng.

Trên đây là một số giải pháp, nghiên cứu bước đầu, góp phần nâng cao năng lực công nghiệp quốc phòng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, hiện đại hóa Quân đội và tham gia công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong tình hình mới, xin được trao đổi cùng bạn đọc.

***Đại tá, PGS, TS. NGUYỄN THANH LONG, Học viện Quốc phòng***